

HƯỚNG DẪN
Quy trình cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn huyện Gia Lâm

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 05/2015/TT-BXD ngày 30/10/2015 của Bộ Xây dựng Quy định về quản lý chất lượng xây dựng và bảo trì nhà ở riêng lẻ;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn về cấp giấy phép xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 47/2009/QĐ-UBND ngày 20/01/2009 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng huyện Gia Lâm, tỷ lệ 1/5000 và Quy hoạch xây dựng Nông thôn mới của các xã được UBND huyện Gia Lâm phê duyệt năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3850/QĐ-UBND ngày 23/8/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000 Khu chức năng đô thị phía Tây Nam huyện Gia Lâm;

Căn cứ Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 09/01/2013 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch Phân khu đô thị N9, tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Quyết định số 6115/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch Phân khu đô thị N10, tỷ lệ 1/2000;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 05/01/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị GN, tỷ lệ 1/5000 tại các huyện Mê Linh, Đông Anh và Gia Lâm thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 5989/QĐ-UBND ngày 04/11/2015 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt Quy hoạch Phân khu đô thị N11, tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Quyết định 29/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định về đảm bảo trật tự, an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình xây dựng các công trình tại thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định 39/2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2015 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định trách nhiệm quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND thành phố Hà Nội Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Văn bản số 8394/STNMT-ĐKTKĐĐ ngày 29/8/2016 của Sở Tài nguyên và Môi Trường Thành phố Hà Nội về việc hướng dẫn về các loại giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng;

Để tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn Huyện, UBND huyện Gia Lâm hướng dẫn về quy trình cấp giấy phép xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND huyện như sau:

1. Quy định chung.

1.1. Công trình yêu cầu có GPXD.

- Công trình và nhà ở riêng lẻ tại các xã, thị trấn bao gồm:
 - + Thị trấn Trâu Quỳ, thị trấn Yên Viên.
 - + Các xã: Yên Viên, Yên Thường, Ninh Hiệp, Dương Hà, Đình Xuyên, Đa Tốn, Đông Dư, Kiều Ky, Bát Tràng.
 - + Một phần địa giới nằm trong quy hoạch phân khu đô thị thuộc các xã Đặng Xá, Dương Xá, Phú Thị, Cổ Bi.
- Các công trình xây dựng trong các cụm công nghiệp, cụm sản xuất làng nghề nằm trên địa bàn Huyện.
- Các công trình và nhà ở riêng lẻ xây dựng tại các khu đất đấu giá quyền sử dụng đất, khu tái định cư, giãn dân.
- Các công trình tiếp giáp với các tuyến hành lang đô sông Hồng, sông Đuống.
- Các công trình tiếp giáp với các công trình hạ tầng kỹ thuật quan trọng như: tuyến điện cao thế, trạm bơm, tuyến ống cấp nước chính, đường ống xăng dầu,...
- Nhà ở riêng lẻ ở nông thôn có quy mô từ 05 tầng trở lên hoặc dưới 5 tầng nhưng có xây dựng tầng hầm, bán hầm;
- Công trình xây dựng khác ở nông thôn sử dụng vào mục đích sản xuất kinh doanh hoặc mục đích khác không phải làm nhà ở.
- Các công trình tiếp giáp với các tuyến đường Quốc lộ, Tỉnh lộ và các tuyến đường, phố đã được UBND Thành phố đặt tên (*chi tiết có danh mục kèm theo, Phụ lục số 19*).

1.2. Công trình miễn giấy phép xây dựng:

- Công trình bí mật nhà nước, công trình xây dựng theo lệnh khẩn cấp và công trình nằm trên địa bàn của hai đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên;
- Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư;
- Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công xây dựng công trình chính;

- Công trình xây dựng theo tuyến ngoài đô thị nhưng phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về hướng tuyến công trình;

- Công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và được thẩm định thiết kế xây dựng theo quy định;

- Nhà ở thuộc dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà ở có quy mô dưới 7 tầng và tổng diện tích sàn dưới 500 m² có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Công trình sửa chữa, cải tạo, lắp đặt thiết bị bên trong công trình không làm thay đổi kết cấu chịu lực, không làm thay đổi công năng sử dụng, không làm ảnh hưởng tới môi trường, an toàn công trình;

- Công trình sửa chữa, cải tạo làm thay đổi kiến trúc mặt ngoài không tiếp giáp với đường trong đô thị có yêu cầu về quản lý kiến trúc;

- Công trình hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và ở khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn được duyệt;

- Nhà ở riêng lẻ xây dựng tại các xã Lệ Chi, Trung Mậu, Dương Quang, Kim Sơn, Phù Đồng, Kim Lan, Văn Đức và phần nằm ngoài phạm vi đồ án quy hoạch phân khu đô thị thuộc các xã Đặng Xá, Dương Xá, Phú Thị, Cổ Bi (trừ trường hợp các chủ đầu tư có nhu cầu hoặc nhà ở riêng lẻ từ 05 tầng trở lên hoặc dưới 5 tầng nhưng có xây dựng tầng hầm, bán hầm).

1.3. Công trình, nhà ở hiện có ngoài bãi sông:

Công trình, nhà ở hiện có ngoài bãi sông Hồng, sông Đuống đã xuống cấp, không an toàn trong quá trình sử dụng, không phù hợp với quy hoạch phòng, chống lũ của tuyến sông có đề đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt thì phải di dời; trong khi chưa di dời được thì chủ đầu tư, chủ sử dụng lập hồ sơ đề nghị cho phép cải tạo, sửa chữa để đảm bảo an toàn nhưng phải giữ nguyên quy mô công trình hiện trạng, không thay đổi vị trí, diện tích xây dựng, diện tích sàn từng tầng, chiều cao, số tầng và công năng sử dụng.

2. Quy trình, thủ tục cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ (thời gian giải quyết 15 ngày làm việc):

2.1. Thành phần hồ sơ (*bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định*) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu (*Phụ lục 1, Phụ lục 2*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (*Phụ lục số 20*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50-1/500 kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và các mặt cắt chính của công trình tỷ lệ 1/50-1/200;

+ Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/50-1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện tỷ lệ 1/50-1/200;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục số 17*);

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục số 16*), kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

(Đối với nhà ở riêng lẻ dưới 03 tầng và có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250m², hộ gia đình, cá nhân có thể tự tổ chức thiết kế và chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận).

- Đối với trường hợp nhà đất đã được thế chấp phải có hợp đồng thế chấp và văn bản chấp thuận của tổ chức, cá nhân nhận thế chấp nếu trong hợp đồng không có thỏa thuận khác.

- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phân công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, *Phụ lục số 18*).

- Đối với trường hợp công trình, nhà ở riêng lẻ nằm một phần trong chỉ giới và một phần nằm ngoài chỉ giới quy hoạch giao thông, công trình hạ tầng kỹ thuật, nếu chủ đầu tư có nhu cầu cấp giấy phép xây dựng chính thức thì phải có bản vẽ chỉ giới đường đỏ do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp.

(Ghi chú: Đối với công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp GPXD có thời hạn với quy mô xây dựng công trình không quá 04 tầng (bao gồm cả tầng lửng, không xây dựng tầng hầm hoặc bán hầm), trên có thể có mái tum (chỉ xây dựng trên diện tích buồng thang bộ và cao không quá 2,4m); tổng chiều cao công trình không quá 15m).

2.2. Trình tự giải quyết:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.

B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Chuyên viên Phòng QLĐT	07 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

3. Quy trình, thủ tục cấp GPXD nhà ở riêng lẻ tại nông thôn thuộc khu vực đã được Nhà nước công nhận bảo tồn (thời gian giải quyết 10 ngày làm việc).

3.1. Thành phần hồ sơ (bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (theo mẫu Phụ lục 1, Phụ lục 2).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (*Phụ lục 20*);

- Bản sao chứng thực chứng minh thư nhân dân/thẻ căn cước, sổ hộ khẩu, giấy chứng nhận biển số nhà (nếu có).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50-1/500 kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

+ Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và các mặt cắt chính của công trình tỷ lệ 1/50-1/200;

+ Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/50-1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện tỷ lệ 1/50-1/200;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục số 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

(Đối với nhà ở riêng lẻ dưới 03 tầng và có tổng diện tích sàn xây dựng nhỏ hơn 250m², hộ gia đình, cá nhân có thể tự tổ chức thiết kế và chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Đối với trường hợp nhà đất đã được thế chấp phải có hợp đồng thế chấp và văn bản chấp thuận của tổ chức, cá nhân nhận thế chấp nếu trong hợp đồng không có thỏa thuận khác.

- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (*đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, Phụ lục 18*)

(Ghi chú: Đối với công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp GPXD có thời hạn với quy mô xây dựng công trình không quá 04 tầng (bao gồm cả tầng lửng, không xây dựng tầng hầm hoặc bán hầm), trên có thể có mái tum (chỉ xây dựng trên diện tích buồng thang bộ và cao không quá 2,4m); tổng chiều cao công trình không quá 15m).

3.2. Trình tự giải quyết:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Chuyên viên Phòng QLĐT	04 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	0,5 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	0,5 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết

				kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
--	--	--	--	---

4. Quy trình, thủ tục cấp GPXD công trình không theo tuyến thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc)

4.1. Thành phần hồ sơ (*bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định*) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng (*theo mẫu Phụ lục 3, Phụ lục 4*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (*Phụ lục 20*)
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:
 - + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100-1/500 kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
 - + Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và các mặt cắt chủ yếu của công trình tỷ lệ 1/50-1/200;
 - + Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100-1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa; nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình tỷ lệ 1/50-1/200;
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*);
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.
- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (*đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, Phụ lục 18*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

(Ghi chú: Đối với công trình đề nghị cấp giấy phép xây dựng có thời hạn, chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp GPXD có thời hạn với quy mô xây dựng công trình không quá 04 tầng (bao gồm cả tầng lửng, không xây dựng tầng hầm hoặc bán hầm), trên có thể có mái tum (chỉ xây dựng trên diện tích buồng thang bộ và cao không quá 2,4m); tổng chiều cao công trình không quá 15m).

4.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác

				nhận của Phòng QLĐT.
--	--	--	--	-------------------------

5. Quy trình, thủ tục cấp GPXD công trình theo tuyến thuộc thẩm quyền UBND huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc):

5.1. Thành phần hồ sơ (*bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định*) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu (*Phụ lục 5*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc văn bản chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về vị trí và phương án tuyến (*Phụ lục 20*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chính Quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai;
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:
 - + Sơ đồ vị trí tuyến công trình tỷ lệ 1/100-1/500;
 - + Bản vẽ mặt bằng tổng thể hoặc bản vẽ bản vẽ bình đồ công trình tỷ lệ 1/500-1/5000.
 - + Bản vẽ các mặt cắt ngang chủ yếu của tuyến công trình tỷ lệ 1/50-1/200;
 - Riêng đối với công trình ngầm phải bổ sung thêm:
 - + Bản vẽ các mặt cắt ngang, các mặt cắt dọc thể hiện chiều sâu công trình tỷ lệ 1/50-1/200;
 - + Sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật ngoài công trình tỷ lệ 1/100 – 1/500.
 - Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm;
 - Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;
 - Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.
 - Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*), kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

5.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	

B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

6. Quy trình, thủ tục cấp GPXD cho dự án thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc)

6.1. Thành phần hồ sơ (*bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định*) bao gồm:

- Bản chính đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu (*Phụ lục 6*)
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (*Phụ lục 20*).
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:
 - + Bản vẽ tổng mặt bằng của dự án hoặc tổng mặt bằng từng giai đoạn của dự án tỷ lệ 1/100-1/500;
 - + Bản vẽ mặt bằng từng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100-1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;
 - + Bản vẽ các mặt đứng và các mặt cắt chính của từng công trình tỷ lệ 1/50-1/200;
 - + Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100-1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 của từng công trình kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin liên lạc tỷ lệ 1/50-1/200;
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*)
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

6.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng.	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ.

	Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.			- Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

7. Quy trình, thủ tục cấp GPXD công trình tôn giáo thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc)

7.1. Thành phần hồ sơ (bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu (Phụ lục 7).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai (Phụ lục 20).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản chấp thuận về sự cần thiết xây dựng và quy mô công trình của cơ quan tôn giáo theo phân cấp.

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

+ Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/100-1/500 kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

+ Bản vẽ các mặt bằng, các mặt đứng và các mặt cắt chủ yếu của công trình tỷ lệ 1/50-1/200;

+ Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100-1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 kèm theo sơ đồ đấu nối với hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông; cấp nước; thoát nước mưa; nước bẩn; xử lý nước thải; cấp điện; thông tin liên lạc; các hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác liên quan đến công trình tỷ lệ 1/50-1/200;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (*đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, Phụ lục số 18*)

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

7.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - <i>Trường hợp hồ sơ chưa đầy</i>	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa;

	đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.			- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

8. Quy trình, thủ tục cấp GPXD công trình quảng cáo thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc)

8.1. Thành phần hồ sơ (bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng theo mẫu (Phụ lục 8, Phụ lục 9).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Trường hợp đối với công trình xây dựng tại khu vực không thuộc nhóm đất có mục đích sử dụng cho xây dựng, không chuyển đổi được mục đích sử dụng đất thì nộp bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản chấp thuận về địa điểm xây dựng của UBND Huyện (Phụ lục 20).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hợp đồng thuê đất hoặc hợp đồng thuê công trình đối với trường hợp thuê đất hoặc thuê công trình để xây dựng công trình quảng cáo.

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính hai bộ bản vẽ thiết kế kỹ thuật hoặc thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt theo quy định của pháp luật về xây dựng, mỗi bộ gồm:

* Đối với công trình xây dựng mới:

+ Sơ đồ vị trí công trình tỷ lệ 1/50-1/500;

+ Bản vẽ mặt bằng công trình tỷ lệ 1/50-1/500;

+ Bản vẽ mặt cắt móng và mặt cắt công trình tỷ lệ 1/50;

+ Bản vẽ các mặt đứng chính công trình tỷ lệ 1/50-1/200;

* Đối với trường hợp biển quảng cáo được gắn vào công trình đã được xây dựng hợp pháp:

+ Bản vẽ kết cấu của bộ phận công trình tại vị trí gắn biển quảng cáo tỷ lệ 1/50;

+ Bản vẽ các mặt đứng công trình có gắn biển quảng cáo tỷ lệ 1/50-1/100;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, Phụ lục 18).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (Phụ lục 16), kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

8.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định,	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD.

	không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.			- Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

9. Quy trình, thủ tục cấp GPXD cải tạo, sửa chữa công trình thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc).

9.1. Thành phần hồ sơ (bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng sửa chữa theo mẫu (Phụ lục 10, Phụ lục 11).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sở hữu, quản lý, sử dụng công trình, nhà ở theo quy định của pháp luật hoặc bản sao giấy phép xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp (Phụ lục 20).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng mục công trình công trình sửa chữa, cải tạo đã được phê duyệt theo quy định có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10x15cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo.

- Đối với các công trình di tích lịch sử, văn hóa và danh lam, thắng cảnh đã được xếp hạng, thì phải có bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp.

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Văn bản của Chủ đầu tư cam kết tự phá dỡ công trình khi thời hạn tồn tại của công trình ghi trong giấy phép xây dựng có thời hạn hết hạn và không yêu cầu bồi thường đối với phần công trình phát sinh sau khi quy hoạch được công bố theo mẫu (*đối với trường hợp đề nghị cấp GPXD có thời hạn, Phụ lục 18*).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

9.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng. Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.

	<i>làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.</i>			
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GPXD. - Giấy phép xây dựng (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng. - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

10. Quy trình, thủ tục cấp giấy phép di dời công trình thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 20 ngày làm việc).

10.1. Thành phần hồ sơ (*bản chính hoặc bản sao được công chứng hoặc chứng thực theo quy định*) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép di dời công trình theo mẫu (*Phụ lục 12*)
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai nơi công trình sẽ di dời đến và giấy tờ hợp pháp về quyền sở hữu công trình theo quy định của pháp luật (*Phụ lục 20*).
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ tổng mặt bằng, nơi công trình sẽ được di dời tới tỷ lệ 1/50-1/500.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/100-1/200, mặt cắt móng tỷ lệ 1/50 tại địa điểm công trình sẽ di dời tới.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả khảo sát, đánh giá chất lượng hiện trạng của công trình do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực thực hiện.
- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính phương án di dời theo quy định tại Khoản 5, Điều 97, Luật Xây dựng 2014;
- Phương án di dời do tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện, năng lực thực hiện gồm:

+ Phần thuyết minh về hiện trạng công trình và khu vực công trình sẽ di dời đến; giải pháp di dời, phương án bố trí, sử dụng phương tiện, thiết bị, nhân lực; giải pháp đảm bảo an toàn cho công trình, người, máy móc, thiết bị và công trình lân cận; đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường; tiến độ di dời; tổ chức, cá nhân thực hiện di dời công trình;

+ Phần bản vẽ biện pháp thi công di dời công trình;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính báo cáo kết quả thẩm định thiết kế của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công trình theo quy định phải được thẩm định thiết kế;

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản cam kết của chủ đầu tư đảm bảo an toàn cho công trình và công trình lân cận đối với công trình xây chen, có tầng hầm (*Phụ lục 17*).

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính quyết định đầu tư đối với công trình yêu cầu phải lập dự án đầu tư xây dựng.

- Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản kê khai năng lực, kinh nghiệm của tổ chức, cá nhân thiết kế theo mẫu (*Phụ lục 16*) kèm theo bản sao chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, đối với công trình chưa được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thiết kế.

10.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và kiểm tra thực địa, dự thảo tờ trình, giấy phép di dời công trình Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời gian 07 ngày làm việc). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Biên bản kiểm tra thực địa; - Tờ trình cấp GP di dời công trình. - Giấy phép di dời công trình (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có). - Văn bản trả lời về lý do không cấp phép.

	<i>văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.</i>			
B5	Phê duyệt tờ trình cấp GP di dời, kiểm tra dự thảo GP di dời.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình cấp GP di dời công trình. - Giấy phép di dời công trình (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp giấy phép di dời công trình.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép di dời công trình.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép di dời công trình. - Bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép di dời công trình - 01 bộ bản vẽ thiết kế đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.

11. Quy trình, thủ tục gia hạn GPXD thuộc thẩm quyền UBND Huyện (thời gian giải quyết 05 ngày làm việc).

Trong thời hạn 30 ngày trước thời điểm hết hạn giấy phép xây dựng mà công trình chưa khởi công thì chủ đầu tư phải xin gia hạn Giấy phép xây dựng. Mỗi giấy phép xây dựng được gia hạn tối đa 02 lần, thời gian gia hạn mỗi lần là 12 tháng. Nếu hết thời gian gia hạn, chủ đầu tư chưa khởi công xây dựng thì phải nộp hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng mới.

11.1. Thành phần hồ sơ gồm:

- Bản chính đơn đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng theo mẫu (*Phụ lục 14*).
- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.

11.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm	Lãnh đạo	0,5 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.

	định hồ sơ	Phòng QLĐT		
B4	Thẩm định hồ sơ và dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng được gia hạn.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Tờ trình đề nghị gia hạn GPXD. - GPXD được gia hạn (dự thảo).
B5	Phê duyệt tờ trình và kiểm tra dự thảo gia hạn GPXD	Lãnh đạo Phòng QLĐT	0,5 ngày	- Tờ trình đề nghị gia hạn GPXD; - GPXD được gia hạn (dự thảo).
B6	Phê duyệt gia hạn GPXD.	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày	- GPXD được gia hạn.
B7	Lấy số, đóng dấu và chuyển trả kết quả cho bộ phận một cửa	Chuyên viên Phòng QLĐT	0,5 ngày	- GPXD được gia hạn.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư	Bộ phận một cửa	0,5 ngày	- GPXD được gia hạn.

12. Quy trình, thủ tục cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng (thời gian giải quyết là 20 ngày làm việc).

Khi thay đổi thiết kế đã được cấp giấy phép xây dựng liên quan đến hình thức kiến trúc các mặt ngoài công trình, vị trí, cốt nền, diện tích xây dựng, quy mô, chiều cao công trình, số tầng và các yếu tố khác ảnh hưởng đến kết cấu chịu lực chính... Chủ đầu tư phải xin điều chỉnh giấy phép xây dựng đã được cấp trước khi xây dựng.

Mỗi công trình chỉ được điều chỉnh giấy phép xây dựng 01 lần. Nếu điều chỉnh từ hai lần trở lên thì phải xin cấp giấy phép xây dựng mới.

12.1. Thành phần hồ sơ gồm có:

- Đối với công trình:

+ Bản chính đơn đề nghị điều chỉnh GPXD theo mẫu (*Phụ lục 13*).

+ Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.

+ Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50/-1/200;

+ Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính văn bản phê duyệt điều chỉnh thiết kế của người có thẩm quyền theo quy định kèm theo Bản kê khai điều kiện năng lực của tổ chức, cá nhân thiết kế đối với trường hợp thiết kế không do cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định hoặc Báo cáo kết quả thẩm định thiết kế điều chỉnh của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

- Đối với nhà ở riêng lẻ:

+ Bản chính đơn đề nghị điều chỉnh GPXD theo mẫu (*Phụ lục 13*).

+ Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp.

+ Bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính bản vẽ thiết kế mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt bộ phận, hạng mục công trình đề nghị điều chỉnh tỷ lệ 1/50-1/200. Đối với trường hợp yêu cầu phải được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định thì phải nộp kèm theo báo cáo kết quả thẩm định thiết kế.

(Trường hợp thiết kế xây dựng của công trình đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định, các bản vẽ thiết kế quy định nêu trên là bản sao hoặc tệp tin chứa bản chụp chính các bản vẽ thiết kế xây dựng đã được cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định).

12.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận Một cửa.	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận; - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc;
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ	Lãnh đạo Phòng QLĐT	01 ngày	- Phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực địa và dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng điều chỉnh Ghi chú: - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa đúng theo quy định, không đúng với thực tế thì Phòng QLĐT ra văn bản cho chủ đầu tư bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ (trong thời hạn 07 ngày). - Trường hợp cần thiết Phòng QLĐT gửi văn bản lấy ý kiến đến các cơ quan quản lý có liên quan. Trong thời hạn 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm trả lời bằng văn bản về những nội dung thuộc chức năng quản lý của mình.	Chuyên viên Phòng QLĐT	12 ngày	- Văn bản yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa hồ sơ. - Tờ trình điều chỉnh GPXD. - Giấy phép xây dựng điều chỉnh (dự thảo). - Văn bản xin ý kiến các cơ quan có liên quan (nếu có). - Biên bản kiểm tra thực địa.
B5	Phê duyệt tờ trình xin điều chỉnh GPXD, kiểm tra dự thảo GPXD điều chỉnh.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	02 ngày	- Tờ trình đề nghị điều chỉnh. - Giấy phép xây dựng điều chỉnh (dự thảo).
B6	Phê duyệt điều chỉnh giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Giấy phép xây dựng điều chỉnh.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Giấy phép xây dựng điều chỉnh; - Bản vẽ thiết kế điều chỉnh;

B8	Trả kết quả cho Chủ đầu tư	Bộ phận một cửa	01 ngày	- 01 Giấy phép xây dựng điều chỉnh ; - 01 bộ bản vẽ thiết kế điều chỉnh đã đóng dấu xác nhận của Phòng QLĐT.
----	----------------------------	-----------------	---------	---

13. Quy trình, thủ tục cấp lại giấy phép xây dựng (thời gian giải quyết 05 ngày làm việc).

Giấy phép xây dựng được cấp lại đối với các trường hợp bị rách, nát hoặc bị mất.

13.1. Thành phần hồ sơ cấp lại bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép xây dựng theo mẫu (*Phụ lục 15*).
- Bản chính giấy phép xây dựng đã được cấp (đối với trường hợp bị rách, nát).

13.2. Trình tự thực hiện:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Nộp hồ sơ tại bộ phận một cửa	Chủ đầu tư	Trong giờ hành chính	
B2	Tiếp nhận hồ sơ, ghi giấy biên nhận, hẹn ngày trả kết quả và bàn giao hồ sơ cho Phòng Quản lý đô thị.	Bộ phận một cửa	01 ngày	- Giấy biên nhận. - Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc.
B3	Phân công chuyên viên thẩm định hồ sơ.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	0,5 ngày	- phiếu giao nhiệm vụ.
B4	Thẩm định hồ sơ và dự thảo tờ trình, giấy phép xây dựng cấp lại.	Chuyên viên Phòng QLĐT	01 ngày	- Tờ trình cấp lại GPXD. - Bản sao GPXD (dự thảo).
B5	Phê duyệt tờ trình cấp lại GPXD, kiểm tra dự thảo bản sao GPXD.	Lãnh đạo Phòng QLĐT	0,5 ngày	- Tờ trình cấp lại GPXD; - GPXD bản sao (dự thảo).
B6	Phê duyệt cấp lại giấy phép xây dựng.	Lãnh đạo UBND huyện	01 ngày	- GPXD bản sao.
B7	Lấy số, đóng dấu và trả kết quả cho bộ phận một cửa.	Chuyên viên Phòng QLĐT	0,5 ngày	- GPXD bản sao.
B8	Trả kết quả cho chủ đầu tư.	Bộ phận một cửa	0,5 ngày	- GPXD bản sao.

14. Quy trình, thủ tục đối với việc thu hồi và hủy giấy phép xây dựng (thời gian giải quyết 26 ngày làm việc).

14.1. Các trường hợp thu hồi giấy phép xây dựng:

- Giấy phép xây dựng được cấp không đúng các quy định của pháp luật;
- Chủ đầu tư xây dựng không khắc phục việc xây dựng sai với giấy phép xây dựng trong thời hạn ghi trong văn bản xử lý vi phạm theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

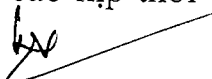
14.2. Sau 10 ngày kể từ ngày có quyết định thu hồi giấy phép xây dựng của UBND huyện nếu chủ đầu tư không nộp lại giấy phép xây dựng thì UBND huyện ra quyết định hủy giấy phép xây dựng và thông báo cho chủ đầu tư, UBND cấp xã, thị trấn nơi có công trình bị thu hồi giấy phép xây dựng.

14.3. Trình tự giải quyết:

STT	Nội dung	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
B1	Văn bản yêu cầu thu hồi giấy phép xây dựng.	UBND xã, thị trấn, Đội TTXD, Phòng QLĐT	02 ngày	- Văn bản đề nghị UBND huyện thu hồi GPXD.
B2	Phòng QLĐT tham mưu quyết định thu hồi GPXD.	Phòng QLĐT	05 ngày	- Dự thảo Quyết định thu hồi GPXD.
B3	UBND huyện ký quyết định thu hồi GPXD và chuyển cho UBND xã, thị trấn nơi có công trình vi phạm bị thu hồi GPXD.	Lãnh đạo UBND huyện	02 ngày	- Quyết định thu hồi GPXD
B4	UBND xã, thị trấn chuyển quyết định thu hồi và thông báo tới chủ đầu tư.	UBND xã, thị trấn	03 ngày	- Quyết định thu hồi GPXD. - Thông báo bằng văn bản;
B5	Nộp lại GPXD cho UBND xã, thị trấn để giao lại GPXD cho UBND huyện.	Chủ đầu tư	10 ngày	- Biên bản giao nhận GPXD;
B6	UBND huyện ký quyết định hủy GPXD trong trường hợp chủ đầu tư không nộp lại GPXD.	Lãnh đạo UBND huyện	03 ngày	- Quyết định hủy GPXD.
B7	Thông báo tới UBND xã, thị trấn, Đội thanh tra xây dựng huyện và chủ đầu tư.	Bộ phận văn thư	01 ngày	

15. Phí và lệ phí:

- Phí xây dựng và lệ phí cấp giấy phép xây dựng thu theo quy định của Bộ Tài chính và UBND thành phố Hà Nội.

Trên đây là hướng dẫn về công tác cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn huyện Gia Lâm có hiệu lực thực hiện kể từ ngày ký và thay thế cho Hướng dẫn tạm thời số 08/HD-UBND ngày 30/3/2016. UBND Huyện yêu cầu các phòng: Quản lý đô thị, Tài nguyên và Môi trường, Văn hóa và Thông tin; Văn phòng HĐND – UBND huyện; Đội Thanh tra Xây dựng huyện; UBND các xã, thị trấn và các chủ đầu tư thực hiện nghiêm túc hướng dẫn này. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời về UBND Huyện (qua phòng Quản lý đô thị) để xem xét, giải quyết./.. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (để b/c);
- Các phòng: QLĐT, TNMT, VH TT;
- Đội TTXD huyện Gia Lâm;
- Văn phòng HĐND-UBND;
- Lưu: VT, QLĐT, PDB(31).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trương Văn Học

Phụ lục 1

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1: m²;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

Người làm đơn

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 2

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN

(Sử dụng cho nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư (tên chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1: m²;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

Người làm đơn

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 3

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng: m²;
- Cốt nền xây dựng: m;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 4

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng: m²;
- Cốt nền xây dựng: m;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

- 1-
- 2-

..... ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 5

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình theo tuyến)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Tổng chiều dài công trình:m; (ghi rõ chiều dài qua từng khu vực đặc thù, qua từng địa giới hành chính xã, phường thị trấn).....
- Cốt của công trình:m; (ghi rõ cốt qua từng khu vực).....
- Chiều cao tính không của tuyến:m (ghi rõ chiều cao qua các khu vực).....
- Độ sâu công trình:m (ghi rõ độ sâu qua từng khu vực).....

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

- 1-
- 2-

..... ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 6

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình thuộc dự án)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Tên dự án:
- + Đã được: phê duyệt, theo Quyết định số: ngày tháng năm
- Gồm: (n) công trình
- Trong đó:
- + Công trình số (1-n): Tên công trình:
- * Loại công trình: Cấp công trình:
- * Các thông tin chủ yếu của công trình:

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 7

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình tôn giáo)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng: m²;
- Cốt nền xây dựng: m;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 8

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình quảng cáo)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tíchm².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng:m²;
- Cốt xây dựng:m;
- Chiều cao công trình:m;
- Nội dung quảng cáo:

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 9

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 1 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN

(Sử dụng cho công trình quảng cáo)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng: m²;
- Cốt xây dựng: m;
- Chiều cao công trình: m;
- Nội dung quảng cáo:

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 10

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho công trình cải tạo, sửa chữa)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tíchm².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:m²;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình:m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng:tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 11

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG CÓ THỜI HẠN

(Sử dụng cho công trình cải tạo, sửa chữa)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1: m²;
- Tổng diện tích sàn: m² (Ghi rõ diện tích sàn các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):
- Chiều cao công trình: m (Ghi rõ chiều cao các tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng lửng, tum):
- Số tầng: tầng (Ghi rõ số tầng hầm, tầng trên mặt đất, tầng kỹ thuật, tầng lửng, tum):

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-
2-

..... ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ
(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 12

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP DI DỜI CÔNG TRÌNH

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Thông tin về chủ đầu tư:

- Tên chủ đầu tư:
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:

2. Thông tin về công trình:

- Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tíchm².
- Tại số nhà: Đường/Phố:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Nội dung đề nghị cấp phép:

- Công trình cần di dời:
- Loại công trình: Cấp công trình:
- Diện tích xây dựng tầng 1:m²;
- Tổng diện tích sàn:m²;
- Chiều cao công trình:m;
- Địa điểm công trình di dời đến:
- Thửa đất số: Tờ bản đồ số: Diện tích:m².
- Tại: Đường:
- Xã, thị trấn: Huyện:
- Tỉnh, thành phố:
- Số tầng:

4. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

5. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

6. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-
2-

..... ngày tháng năm

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 13

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Công trình/nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Tên chủ đầu tư (chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại: Đường:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung giấy phép:

.....
.....
.....
.....

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh so với Giấy phép xây dựng đã được cấp:

.....
.....
.....

5. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

6. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

7. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 14

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Công trình/nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Tên chủ đầu tư (chủ hộ):

- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):

- Địa chỉ liên hệ:

- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:

- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:

- Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².

- Tại: Đường:

- Phường/xã: Quận/huyện:

- Tỉnh/Thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung giấy phép:

.....
.....
.....
.....
.....

4. Lý do đề nghị gia hạn:

.....
.....
.....
.....

5. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:

- Tên chủ nhiệm thiết kế:

- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:

- Địa chỉ:

- Điện thoại:

- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

6. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

7. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 15

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: *13* /HD-UBND ngày *14* tháng *11* năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

(Sử dụng cho Công trình/nhà ở riêng lẻ)

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm

1. Tên chủ đầu tư (chủ hộ):
- Người đại diện: Chức vụ (nếu có):
- Địa chỉ liên hệ:
- Số nhà: Đường/phố: Phường/xã:
- Quận/huyện: Tỉnh/Thành phố:
- Số điện thoại:
2. Địa điểm xây dựng:
- Thửa đất số:; tờ bản đồ số: Diện tích m².
- Tại: Đường:
- Phường/xã: Quận/huyện:
- Tỉnh/Thành phố:

3. Giấy phép xây dựng đã được cấp: (số, ngày, cơ quan cấp)

Nội dung giấy phép:

.....
.....
.....
.....

4. Lý do đề nghị cấp lại:

.....
.....
.....

5. Đơn vị hoặc người chủ nhiệm thiết kế (nếu có):

- Tên đơn vị thiết kế:
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng (nếu có): Số: cấp ngày:
- Tên chủ nhiệm thiết kế:
- Chứng chỉ hành nghề cá nhân số: do Cấp ngày:
- Địa chỉ:
- Điện thoại:
- Giấy phép hành nghề số (nếu có): cấp ngày:

6. Dự kiến thời gian hoàn thành công trình: tháng

7. Cam kết: tôi xin cam đoan làm theo đúng giấy phép được cấp, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm và bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Gửi kèm theo Đơn này các tài liệu:

1-

..... ngày tháng năm

2-

CHỦ ĐẦU TƯ

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 16

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 18 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI KINH NGHIỆM CỦA TỔ CHỨC THIẾT KẾ

1. Tổ chức thiết kế:

1.1. Tên:

1.2. Địa chỉ:

1.3. Số điện thoại:

1.4. Nội dung đăng ký kinh doanh:

2. Kinh nghiệm thiết kế:

2.1. Kê 3 công trình đã thiết kế tương tự như công trình đề nghị cấp phép:

a)

b)

c)

2.2. Tổ chức trực tiếp thiết kế:

a) Số lượng:

Trong đó:

- KTS:

- KS các loại:

b) Chủ nhiệm thiết kế:

- Họ và tên:

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ):

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ):

c) Chủ trì thiết kế các bộ môn (kê khai đối với tất cả các bộ môn):

- Họ và tên:

- Số chứng chỉ (kèm photocopy chứng chỉ):

- Công trình đã chủ nhiệm, chủ trì (tên công trình, quy mô, chủ đầu tư, địa chỉ):

....., Ngày tháng năm

Đại diện tổ chức, cá nhân thiết kế

Phụ lục 17

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Về việc đảm bảo an toàn cho công trình và công trình liền kề, lân cận

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm;
- Phòng Quản lý đô thị huyện Gia Lâm.

1. Họ và tên:

- Địa chỉ liên hệ:

.....

Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:.....

- Thửa đất số:.....tờ bản đồ số:.....Diện tíchm².

- Tại:

.....

3. Tôi xin cam kết các nội dung sau:

- Chấp hành đúng theo nội dung giấy phép xây dựng được cấp
- Phối hợp với các chủ sở hữu hoặc người quản lý, người sử dụng công trình liền kề, lân cận để kiểm tra, xác định nguyên nhân, thống nhất biện pháp khắc phục nếu trong quá trình thi công công trình gây lún, nứt, hư hỏng các công trình liền kề. Dừng việc thi công xây dựng công trình để khắc phục sự cố, thống nhất biện pháp xử lý. Trường hợp không thống nhất được thì giải quyết theo đúng các quy định của pháp luật.
- Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không tuân thủ đúng các nội dung đã cam kết như trên.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục 18

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

Về việc tự phá dỡ công trình khi nhà nước thực hiện quy hoạch

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm;
- Phòng Quản lý đô thị huyện Gia Lâm.

1. Họ và tên:

- Địa chỉ liên hệ:

.....

Số điện thoại:

2. Địa điểm xây dựng:

- Thửa đất số:.....tờ bản đồ số:.....Diện tíchm².

- Tại:

.....

3. Tôi xin cam kết các nội dung sau:

- Chấp hành đúng theo nội dung giấy phép xây dựng được cấp, tự phá dỡ công trình và không yêu cầu bồi thường khi Nhà nước giải phóng mặt bằng để thực hiện quy hoạch.

- Nếu không tuân thủ cam kết trên, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm theo các quy định của pháp luật.

..... ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký ghi rõ họ tên)

Phụ lục 19

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13/HD-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2016)

DANH MỤC

Các tuyến đường quốc lộ, tỉnh lộ, các tuyến đường đã được
UBND thành phố Hà Nội đặt tên

STT	Tên đường quốc lộ, tỉnh lộ	Ghi chú
1	Đường 179	
2	Đường 181	
3	Đường Nguyễn Đức Thuận	
4	Đường Nguyễn Bình	
5	Đường Cổ Bi	
6	Đường Trâu Quỳ	
7	Đường Đa Tốn	
8	Đường Kiều Ky	
9	Đường Ý Lan	
10	Đường Dương Quang	
11	Đường Phú Thị	
12	Đường Nguyễn Huy Nhuận	
13	Đường Đình Xuyên	
14	Đường Dương Hà	
15	Đường Ninh Hiệp	
16	Đường Trung Mậu	
17	Đường Yên Thường	
18	Đường Đặng Phúc Thông	
19	Đường Hà Huy Tập	
20	Đường Thiên Đức	
21	Đường Phan Đăng Lưu	
22	Phố Ngô Xuân Quảng	
23	Đường Hà Nội – Hưng Yên	

Phụ lục số 20

(Ban hành kèm theo Hướng dẫn số: 13 /HD-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2016)

Các loại giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng

1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở, Giấy chứng nhận quyền sở hữu công trình xây dựng đã được cấp theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về nhà ở, pháp luật về xây dựng trước ngày 10 tháng 12 năm 2009 (*Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19/10/2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất có hiệu lực thi hành*).

2. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

3. Trường hợp chưa được cấp một trong các loại Giấy chứng nhận quy định tại mục 1, mục 2 nêu trên, thì các loại giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất trong hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng (*thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ, Điều 15 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường*) gồm:

a) Những giấy tờ về quyền sử dụng đất trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 do cơ quan có thẩm quyền cấp trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa, Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền nam Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp hoặc có tên trong Sổ đăng ký ruộng đất, Sổ địa chính trước ngày 15 tháng 10 năm 1993;

c) Giấy tờ hợp pháp về thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất hoặc tài sản gắn liền với đất; giấy tờ giao nhà tình nghĩa, nhà tình thương gắn liền với đất.

d) Giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua bán nhà ở gắn liền với đất ở trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 được UBND cấp xã xác nhận là đã sử dụng trước ngày 15 tháng 10 năm 1993.

đ) Giấy tờ thanh lý, hóa giá nhà ở gắn liền với đất ở; giấy tờ mua nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật.

e) Giấy tờ về quyền sử dụng đất do cơ quan có thẩm quyền thuộc chế độ cũ cấp cho người sử dụng đất (*Gồm: Bằng khoán điền thổ, văn tự đoan mãi bất động sản (gồm nhà ở và đất ở) có chứng nhận của cơ quan thuộc chế độ cũ; Văn tự mua bán nhà ở, tặng cho nhà ở, đổi nhà ở, thừa kế nhà ở mà gắn liền với đất ở có chứng nhận của cơ quan thuộc chế độ cũ; Bản di chúc hoặc giấy thỏa thuận tương phân di sản về nhà ở được cơ quan thuộc chế độ cũ chứng nhận; Giấy phép cho xây cất nhà ở hoặc giấy phép hợp thức hóa kiến trúc của cơ quan thuộc chế độ cũ cấp; Bản án của cơ quan Tòa án của chế độ cũ đã có hiệu lực thi hành; các loại giấy tờ khác chứng minh việc tạo lập nhà ở, đất ở nay được UBND cấp tỉnh nơi có đất ở công nhận*).

g) Các loại giấy tờ khác được xác lập trước ngày 15 tháng 10 năm 1993 theo quy định của Chính phủ gồm:

g1. Sổ mục kê đất, sổ kiến điền lập trước ngày 18 tháng 12 năm 1980.

g2. Một trong các giấy tờ được lập trong quá trình thực hiện đăng ký ruộng đất theo Chỉ thị số 299-TTg ngày 10 tháng 11 năm 1980 của Thủ tướng Chính phủ về công tác đo đạc, phân hạng và đăng ký thống kê ruộng đất trong cả nước do cơ quan nhà nước đang quản lý, bao gồm:

g2.1. Biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã xác định người đang sử dụng đất là hợp pháp.

g2.2. Bản tổng hợp các trường hợp sử dụng đất hợp pháp do UBND cấp xã hoặc Hội đồng đăng ký ruộng đất cấp xã hoặc cơ quan quản lý đất đai cấp huyện, cấp tỉnh lập.

g2.3. Đơn xin đăng ký quyền sử dụng ruộng đất đối với trường hợp không có giấy tờ quy định tại mục g2.1 và mục g2.2 nêu trên.

g3. Dự án hoặc danh sách hoặc văn bản về việc di dân đi xây dựng khu kinh tế mới, di dân tái định cư được UBND cấp huyện, cấp tỉnh hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

g4. Giấy tờ của nông trường, lâm trường quốc doanh về việc giao đất cho người lao động trong nông trường, lâm trường để làm nhà ở (nếu có).

g5. Giấy tờ có nội dung về quyền sở hữu nhà ở, công trình; về việc xây dựng, sửa chữa nhà ở, công trình được UBND cấp huyện, cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý nhà nước về nhà ở, xây dựng chứng nhận hoặc cho phép.

g6. Giấy tờ tạm giao đất của UBND cấp huyện, cấp tỉnh; đơn đề nghị được sử dụng đất được UBND cấp xã, hợp tác xã nông nghiệp phê duyệt, chấp thuận trước ngày 01 tháng 07 năm 1980 hoặc được UBND cấp huyện, cấp tỉnh phê duyệt, chấp thuận.

g7. Giấy tờ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc giao đất cho cơ quan, tổ chức để bố trí đất cho cán bộ, công nhân viên tự làm nhà ở hoặc xây dựng nhà ở để phân (cấp) cho cán bộ, công nhân viên bằng vốn không thuộc ngân sách nhà nước hoặc do cán bộ, công nhân viên tự đóng góp xây dựng.

g8. Bản sao giấy tờ quy định tại mục 3 này có xác nhận của UBND cấp huyện, cấp tỉnh hoặc cơ quan quản lý chuyên ngành cấp huyện, cấp tỉnh đối với trường hợp bản gốc giấy tờ này đã bị thất lạc và cơ quan nhà nước không còn lưu giữ trong hồ sơ quản lý việc cấp loại giấy tờ đó.

4. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất có một trong các loại giấy tờ quy định tại mục 1, mục 2, mục 3 nêu trên mà trên giấy tờ đó ghi tên người khác, kèm theo giấy tờ về việc chuyển quyền sử dụng đất có chữ ký của các bên có liên quan, nhưng đến trước ngày 01/7/2014 (*ngày Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành*) chưa thực hiện thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật và đất đó không có tranh chấp.

5. Hộ gia đình, cá nhân được sử dụng đất theo bản án hoặc quyết định của Tòa án nhân dân, quyết định thi hành án của cơ quan thi hành án, văn bản công nhận kết quả hòa giải thành, quyết định giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã được thi hành.

6. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ trước ngày 01/7/2014 (*ngày Luật đất đai năm 2013 có hiệu lực thi hành*) mà chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.